TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 87/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp ., ngày 05 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 129/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Võ Thị Song P**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số A, Khóm A, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn T**, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số C, đường T, Khóm C, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Song P và anh Nguyễn Thiện .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Võ Thị Song P và anh Nguyễn Thiện thống n thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 23 tháng 3 năm 2015 cho chị Võ Thị Song P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện nay cháu L sống chung với chị P). Anh Nguyễn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Nguyễn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Bảo L số tiền 4.000.000đ/01 tháng; Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn Bảo L tròn 18 tuổi.

Trường hợp người phải thi hành án chậm trả tiền thì bên đó còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong khoản

tiền phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Chị Võ Thị Song P và anh Nguyễn Thiện thống n tự thỏa thuận được, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết; Về nợ chung: Chị Võ Thị Song P và anh Nguyễn Thiện thống n không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng, bà Võ Thị Song P tự nguyện chịu toàn bộ. Bà Võ Thị Song P đã nộp tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0002525 ngày 27/03/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí số tiền 150.000 đồng, bà Võ Thị Song P được nhận lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

- Án phí cấp dưỡng: Buộc anh Nguyễn T phải nộp số tiền 150.000đ *(Một trăm, năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bạc Liêu;*
- *VKSND TP.Bạc Liêu;*
- *Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Từ Văn Nhứt